

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-PT

Ngày: 31-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Hồng; Ông Phạm Văn Tỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo Đào Hoàng A, Hồ Văn Đ có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đào Hoàng A (Tụi), sinh năm 1985 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: 27/1, Khu phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N và bà Nguyễn Thị A; vợ Phạm Phương T, có 01 người con sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1429 ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện T đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo tại ngoại, có mặt;

2. Hồ Văn Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số 26/4, ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Đ và bà Hồ Thị C, vợ là Võ Thị Diễm K; có hai người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt;

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Đào Đức Th, Phạm Văn B, Nguyễn Thanh T, Võ Phước Tr)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 50 phút ngày 07 tháng 9 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn T tiến hành lập biên bản bắt quả tang Đào Hoàng A và Đào Đức Th đang thực hiện hành vi cá cược đá gà qua mạng internet tại nhà thuộc khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre. Tại hiện trường còn có 07 đối tượng khác gồm: Bùi Vũ Tr, Nguyễn Thanh Ng, Phan Thanh V, Nguyễn Tấn H, Võ Thanh Kh, Trần Phong V và Nguyễn Văn U. Trong đó, Bùi Vũ Tr, Phan Thanh V, Nguyễn Tấn H, Võ Thanh Kh, Trần Phong V và Nguyễn Văn U đang thực hiện việc cá cược với số tiền mỗi chận gà từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng và tỷ lệ cá cược phía Hoàng A thắng 100%, thua 90%. Riêng Nguyễn Thanh Ng chỉ xem, không tham gia cá cược. Qua đó, Đào Hoàng A và Đào Đức Th khai nhận số tiền các bị cáo thu lợi bất chính từ các đối tượng trực tiếp đến nhà tham gia đánh bạc này là 3.500.000 đồng.

Quá trình làm việc, Đào Hoàng A và Đào Đức Th còn khai nhận: khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2019, Đào Hoàng A dùng máy tính xách tay kết nối mạng internet truy cập vào trang web SV388 phát trực tiếp các trận đá gà từ casino ở Campuchia truyền sang màn hình ti vi của gia đình và làm chủ cá độ để các đối tượng thực hiện việc đánh bạc. Cả hai thống nhất, Đào Hoàng A trực tiếp ghi nhận đặt cược và trực tiếp chung chi tiền cho những người có mặt tại đây, còn Đào Đức Th là người nghe điện thoại nhận đặt cược của những người không có mặt rồi thông báo lại cho Đào Hoàng A biết để ghi vào sổ theo dõi. Cả hai đứng ra nhận cá cược với tất cả các con bạc, sau khi kết thúc tất cả các chận gà nếu thắng thì chia nhau tiêu xài, nếu thua thì cả hai cùng góp tiền lại để chung cho các con bạc.

Đào Hoàng A, Đào Đức Th thừa nhận đã nhận cá cược qua điện thoại của 06 đối tượng gồm: Hồ Văn Đ, Phạm Văn B, Lê Tuấn A, Nguyễn Thanh T, Võ Phước Tr và Nguyễn Văn T. Cụ thể:

- Đối với Hồ Văn Đ: tham gia cược tất cả 07 chận gà qua điện thoại với Đào Hoàng A, trong đó:

+ Chận thứ nhất: bắt bên gà quần băng keo màu đỏ (gà đỏ) số tiền 12.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100%, thua 90%. Kết quả thua cược 10.800.000 đồng;

+ Chận thứ hai: Bắt bên gà quần băng keo màu xanh (gà xanh) số tiền 14.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100%, thua 70%. Kết quả thắng cược 14.000.000 đồng;

+ Chận thứ ba: Bắt bên gà xanh số tiền 15.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100% thua 70%. Kết quả thắng cược 15.000.000 đồng;

+ Chận thứ tư: Bắt bên gà xanh số tiền 10.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100% thua 90%. Kết quả thắng cược 10.000.000 đồng;

+ Chận thứ năm: Bắt bên gà đỏ số tiền 13.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 85% thua

100%. Kết quả thắng cược 11.050.000 đồng;

+ Chặn thứ sáu: Bắt bên gà xanh số tiền 15.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 13.500.000 đồng;

+ Chặn thứ bảy: Bắt bên gà xanh số tiền 15.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100% thua 80%. Kết quả thua cược 12.000.000 đồng.

Tổng cộng Hồ Văn Đ thắng số tiền 40.750.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

- Đối với Phạm Văn B: Tham gia 07 (bảy) chặn gà qua điện thoại cho Đào Đức Th. Trong đó:

+ Chặn thứ nhất: Bắt bên gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 100% thua 95%. Kết quả thua cược 1.900.000 đồng;

+ Chặn thứ hai: Bắt bên gà đỏ số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 3.000.000 đồng;

+ Chặn thứ ba: Bắt bên gà đỏ số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 3.000.000 đồng;

+ Chặn thứ tư: Bắt bên gà đỏ số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 3.000.000 đồng;

+ Chặn thứ năm: Bắt bên gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 1.800.000 đồng;

+ Chặn thứ sáu: Bắt bên gà xanh số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 2.700.000 đồng;

+ Chặn thứ bảy: Bắt bên gà xanh số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 3.000.000 đồng.

Tổng cộng Phạm Văn B thua số tiền 9.400.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

- Đối với Lê Tuấn A: Tham gia tất cả là 07 (bảy) chặn gà qua điện thoại cho Đào Đức Th. Trong đó:

+ Chặn thứ nhất: Bắt bên gà xanh số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 4.500.000 đồng;

+ Chặn thứ hai: Bắt bên gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 5.000.000 đồng;

+ Chặn thứ ba: Bắt bên gà đỏ số tiền 6.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 6.000.000 đồng;

+ Chặn thứ tư: Bắt bên gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 5.000.000 đồng;

+ Chặn thứ năm: Bắt bên gà xanh số tiền 7.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 7.000.000 đồng;

+ Chặn thứ sáu: Bắt bên gà xanh số tiền 8.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 7.200.000 đồng;

+ Chặn thứ bảy: Bắt bên gà đỏ số tiền 8.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 7.200.000 đồng.

Tổng cộng Lê Tuấn A thua số tiền 4.100.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

- Đối với Nguyễn Thanh T: Tham gia tất cả là 04 (bốn) chặn gà qua điện thoại cho Đào Đức Th. Trong đó:

+ Chặn thứ nhất: Bắt bên gà xanh số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 4.500.000 đồng;

+ Chặn thứ hai: Bắt bên gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 5.000.000 đồng;

+ Chặn thứ ba: Bắt bên gà đỏ số tiền 10.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 10.000.000 đồng;

+ Chặn thứ tư: Bắt bên gà đỏ số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 5.000.000 đồng.

Tổng cộng Nguyễn Thanh T thua số tiền 15.500.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

- Đối với Võ Phước Tr: Gọi điện thoại cho Đào Hoàng A nhưng Đào Đức Th nghe máy, Tr tham gia cược 02 (hai) chặn gà. Cụ thể:

+ Chặn thứ nhất: Bắt bên gà xanh số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thắng cược 4.500.000 đồng;

+ Chặn thứ hai: Bắt bên gà xanh số tiền 5.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 5.000.000 đồng.

Tổng cộng Võ Phước Tr thua số tiền 500.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

Riêng với Nguyễn Văn T : Tham gia cược 03 (ba) chặn gà qua điện thoại cho Đào Đức Th. Trong đó:

+ Chặn thứ nhất: Bắt bên gà đỏ số tiền 2.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 70% thua 100%. Kết quả thua cược 2.000.000 đồng;

+ Chặn thứ hai: Bắt bên gà đỏ số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 3.000.000 đồng;

+ Chặn thứ ba: Bắt bên gà xanh số tiền 2.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100%. Kết quả thua cược 2.000.000 đồng.

Tổng cộng Nguyễn Văn T thua số tiền 7.000.000 đồng, chưa thực hiện việc chung chi.

Quá trình điều tra, các bị cáo và các đối tượng có liên quan đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Trong đó: Đào Hoàng A và Đào Đức Th có vai trò là chủ cá độ; Hồ Văn Đ tham gia cá cược 07 (bảy) chặn gà, tất cả đều cược số tiền trên 5.000.000 đồng; Phạm Văn B tham gia 07 (bảy) chặn, số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, ở chặn thứ sáu thắng số tiền 2.700.000 đồng, các chặn cược

3.000.000 đồng còn lại đều thua; Lê Tuấn A tham gia cược 07 (bảy) chẵn; Nguyễn Thanh Tâm tham gia cược 04 (bốn) chẵn và Võ Phước Tr tham gia cược 02 (hai) chẵn, tất cả các chẵn đều cược số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên; Qua đó, tổng số tiền của tất cả các chẵn và các bị cáo dùng đánh bạc đối với: Đào Hoàng A và Đào Đức Th là 188.350.000 đồng (trong đó có 3.500.000 đồng là thu lợi bất chính từ các đối tượng tham gia đánh bạc trực tiếp tại nhà); Hồ Văn Đ là 80.100.000 đồng; Phạm Văn B là 18.900.000 đồng; Nguyễn Thanh T là 25.000.000 đồng và Võ Phước Tr là 10.000.000 đồng.

Riêng Nguyễn Văn T tham gia cược 03 (ba) chẵn từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng thua hết 03 (ba) chẵn, không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc.

* Vật chứng của vụ án được thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu giữ tại hiện trường: 01 (một) màn hình tivi hiệu Samsung, màu đen, kiểu sản phẩm UA4055200; 01 (một) laptop hiệu DELL, màu đen và bộ sạc pin; 01 (một) đầu phát Wifi hiệu Viettel, màu trắng; 02 (hai) sợi dây cáp dùng để kết nối; 01 (một) quyển tập học sinh, bên trong có một mặt giấy ghi nhiều tên và số tiền cá cược; 01 (một) cây bút bi mực màu xanh. Thu giữ trên người của các đối tượng có mặt tại hiện trường gồm: Bùi Vũ Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng đồng và số tiền 26.450.000 đồng; Nguyễn Thanh Ng 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 và số tiền 500.000 đồng; Phan Thanh V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 908, màu xanh và số tiền 665.000 đồng; Nguyễn Tấn T số tiền 440.000 đồng; Trần Phong V 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng và số tiền 50.000 đồng; Nguyễn Văn U (tên gọi khác Nguyễn Thành L) 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1139, màu đen và số tiền 2.340.000 đồng; Đào Hoàng A 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s, màu vàng đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s, màu xám; 02 (hai) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen và số tiền 39.110.000 đồng; Quá trình điều tra, Võ Phước Tr giao nộp 01 (một) sim điện thoại mạng Viettel số 0332451641, là sim điện thoại mà Trường đã sử dụng để liên hệ cá cược.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 18 ngày 01 tháng 4 năm 2020 và trao trả cho Nguyễn Thành L 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1139, màu đen; trả cho Trần Phong V 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng; trả cho Phan Thanh V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 908, màu xanh; trả cho Nguyễn Thanh Ng 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300 và số tiền 500.000 đồng; trả cho Bùi Vũ Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J3, màu vàng đồng và số tiền 26.000.000 đồng do đây là tiền Tru nhận để mua vật tư làm nhà cho người khác, không có mục đích dùng vào việc đánh bạc.

Ngày 01 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T, Bùi Vũ Tr, Phan Thanh V, Nguyễn Tấn T, Võ Thanh Kh, Trần Phong V, Nguyễn Thành L và tịch thu số tiền đã tạm giữ do có mục đích dùng vào việc đánh bạc gồm: 450.000 đồng của T, 665.000 đồng của V, 440.000 đồng của T, 50.000 đồng của V và 2.340.000 đồng của U; Đối với bị can Lê Tuấn A, hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương không rõ nơi cư trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra và truy nã bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố các bị cáo Đào Hoàng A, Hồ Văn Đ phạm “Tội đánh bạc”; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Hoàng A 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/6/2020, bị cáo Đào Hoàng A kháng cáo yêu cầu được áp dụng phạt tiền là hình phạt chính.

Ngày 15/6/2020, bị cáo Hồ Văn Đ kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Ngày 21/7/2020, bị cáo Hồ Văn Đ thay đổi nội dung kháng cáo, yêu cầu được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền là hình phạt chính.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đào Hoàng A, Hồ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung của bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Hoàng A; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ; sửa một phần bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Hoàng A 09 (chín) tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Lời nói sau cùng: bị cáo Đào Hoàng A không nói lời sau cùng; bị cáo Hồ Văn Đ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Đào Hoàng A và Hồ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 9 năm 2019, tại nhà ở khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bến Tre, Đào Hoàng A và Đào Đức Th dùng máy tính xách tay kết nối mạng internet và truy cập vào trang web SV388 phát trực tiếp các trận đá gà từ Casino ở Campuchia và truyền sang màn hình ti vi của gia đình để xem và làm chủ cá độ đánh bạc ăn thua bằng tiền với Bùi Vũ Tr, Phan Thanh V, Nguyễn Tấn T, Võ Thanh Kh, Trần Phong V, Nguyễn Thành L đến xem và cá cược với số tiền mỗi chận gà từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Đồng thời, Đào Hoàng A và Đào Đức Th còn nhận cá cược qua điện thoại của sáu người khác gồm: Hồ Văn Đ tham gia cá cược 07 (bảy) chận gà, mỗi chận đều cược số tiền trên 5.000.000 đồng; Phạm Văn B tham gia cược 07 (bảy) chận gà, với số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, có chận thứ 6 cược số tiền 3.000.000 đồng, tỷ lệ thắng 90% thua 100% và thắng số tiền 2.700.000 đồng; Lê Tuấn A tham gia 07 chận, Nguyễn Thanh T tham gia 04 chận, Võ Phước Tr tham gia 02 chận, tất cả mỗi chận đều cược số tiền 5.000.000 đồng trở lên; Nguyễn Văn T tham gia cược 03 chận từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, kết quả thua hết 03 chận; Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo Đào Hoàng A, Hồ Văn Đ phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với các bị cáo là đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đào Hoàng A yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính hoặc cho hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo đang nuôi con nhỏ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Hoàng A giữ vai trò là người khởi xướng việc đánh bạc, là chủ cá độ, đứng ra tổ chức đánh bạc để thu lợi bất chính. Đồng thời qua xem xét quá trình hoạt động của bản thân cho thấy: bị cáo đã bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản

(đã xóa án tích), có một tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng không chịu cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm “Tội đánh bạc”. Điều đó đã minh chứng rằng, bị cáo là người khó cải tạo giáo dục nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên không có cơ sở để áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính hoặc cho hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ yêu cầu được áp dụng cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền là hình phạt chính, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 20.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Đ có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự, gia đình của bị cáo có nhiều người thân là liệt sĩ, được nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến và phong tặng Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là không cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn là hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo và đề nghị của kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo Đào Hoàng A phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo Hồ Văn Đ không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Hoàng A; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ; sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Hoàng A 09 (chín) tháng tù về “Tội đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về “Tội đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không

giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Hồ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre để giám sát giáo dục. Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hồ Văn Đ.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đào Hoàng A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, bị cáo Hồ Văn Đ không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện T (6b);
- VKSND huyện T (1b);
- Công an huyện T (1b);
- Chi cục THADS huyện T (1b);
- UBND xã T.T T, h. T (1b);
- UBND xã H, huyện T (1b);
- Bị cáo (2b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn